

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
HỘI ĐỒNG THI HỌC KỲ

Số: -2023/LT-LLCT

DGMH_BM 15
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Trà Vinh, ngày 27 tháng 6 năm 2023

LỊCH ĐÁNH GIÁ KẾT THÚC HỌC PHẦN (LẦN 2)

Học kỳ 2, năm học 2022-2023

Ngày đánh giá: từ ngày 26/7/2023 đến ngày 26/7/2023

TT	Nhóm	CBGD	Lớp	Môn thi	Ngày thi	Phòng thi	Buổi thi	Giờ thi	Số lượng SV	Ghi chú
1	15	Nguyễn Phi Công	DA21CKA	Tư tưởng HCM	26/07/2023	D71,103	Tối	18h30	3	
2	15	Nguyễn Phi Công	DA21CKB	Tư tưởng HCM	26/07/2023	D71,103	Tối	18h30	4	
3	15	Nguyễn Phi Công	DA22TYB	Tư tưởng HCM	26/07/2023	D71,103	Tối	18h30	1	
4	33	Nguyễn Phi Công	DA21KDA	Tư tưởng HCM	26/07/2023	D71,103	Tối	18h30	1	
5	33	Nguyễn Phi Công	DA21KDB	Tư tưởng HCM	26/07/2023	D71,103	Tối	18h30	1	
6	33	Nguyễn Phi Công	DA21XD	Tư tưởng HCM	26/07/2023	D71,103	Tối	18h30	1	
7	33	Nguyễn Phi Công	DA21NNAAE	Tư tưởng HCM	26/07/2023	D71,103	Tối	18h30	2	
8	35	Nguyễn Thị Thúy Hằng	DA20CK	Tư tưởng HCM	26/07/2023	D71,103	Tối	18h30	1	
9	35	Nguyễn Thị Thúy Hằng	DA21KTA	Tư tưởng HCM	26/07/2023	D71,103	Tối	18h30	2	
10	35	Nguyễn Thị Thúy Hằng	DA21QV	Tư tưởng HCM	26/07/2023	D71,103	Tối	18h30	3	
11	35	Nguyễn Thị Thúy Hằng	DA21TTA	Tư tưởng HCM	26/07/2023	D71,103	Tối	18h30	1	
12	37	Nguyễn Quang Hùng	DA21LDS	Tư tưởng HCM	26/07/2023	D71,103	Tối	18h30	5	
13	37	Nguyễn Quang Hùng	DA21LH	Tư tưởng HCM	26/07/2023	D71,103	Tối	18h30	1	
14	37	Nguyễn Quang Hùng	DA21LHS	Tư tưởng HCM	26/07/2023	D71,103	Tối	18h30	2	
15	37	Nguyễn Quang Hùng	DA21QLTN	Tư tưởng HCM	26/07/2023	D71,103	Tối	18h30	1	

Cam

TT	Nhóm	CBGD	Lớp	Môn thi	Ngày thi	Phòng thi	Buổi thi	Giờ thi	Số lượng SV	Ghi chú
16	40	Nguyễn Quang Hùng	DA21MNB	Tư tưởng HCM	26/07/2023	D71,103	Tối	18h30	4	
17	40	Nguyễn Quang Hùng	DA21THD	Tư tưởng HCM	26/07/2023	D71,103	Tối	18h30	2	
18	40	Nguyễn Quang Hùng	DA21KTHY	Tư tưởng HCM	26/07/2023	D71,103	Tối	18h30	1	
19	43	Nguyễn Phi Công	DA21KTB	Tư tưởng HCM	26/07/2023	D71,103	Tối	18h30	7	
20	43	Nguyễn Phi Công	DA21NN	Tư tưởng HCM	26/07/2023	D71,103	Tối	18h30	2	
21	51	Phan Hữu Tài	DA21QKDA	Tư tưởng HCM	26/07/2023	D71,104	Tối	18h30	1	
22	55	Nguyễn Phi Công	DA21TTB	Tư tưởng HCM	26/07/2023	D71,104	Tối	18h30	1	
23	55	Nguyễn Phi Công	DA21QKDB	Tư tưởng HCM	26/07/2023	D71,104	Tối	18h30	3	
24	57	Nguyễn Phi Công	DA21QLTD	Tư tưởng HCM	26/07/2023	D71,104	Tối	18h30	1	
25	57	Nguyễn Phi Công	DA21TTA	Tư tưởng HCM	26/07/2023	D71,104	Tối	18h30	6	
26	64	Lý Thị Mạnh	DA20KDHT	Tư tưởng HCM	26/07/2023	D71,104	Tối	18h30	1	
27	69	Phan Hữu Tài	DA21NNAA	Tư tưởng HCM	26/07/2023	D71,104	Tối	18h30	1	
28	69	Phan Hữu Tài	DA21NNAB	Tư tưởng HCM	26/07/2023	D71,104	Tối	18h30	1	
29	69	Phan Hữu Tài	DA21THB	Tư tưởng HCM	26/07/2023	D71,104	Tối	18h30	1	
30	69	Phan Hữu Tài	DA21QLTD	Tư tưởng HCM	26/07/2023	D71,104	Tối	18h30	3	
31	76	Nguyễn Quang Hùng	DA21XD	Tư tưởng HCM	26/07/2023	D71,104	Tối	18h30	3	
32	08	Nguyễn Thị Ái Mỹ	DA21QTNH	Chủ nghĩa XHKH	26/07/2023	D71,104	Tối	18h30	1	
33	47_4	Trần Mộng Đầy	DA18PHCN	Lịch sử ĐCSVN	26/07/2023	D71,104	Tối	18h30	1	
34	47_4	Trần Mộng Đầy	DA19CK	Lịch sử ĐCSVN	26/07/2023	D71,104	Tối	18h30	1	
35	47_4	Trần Mộng Đầy	DA20QTKS	Lịch sử ĐCSVN	26/07/2023	D71,104	Tối	18h30	1	
36	56	Trần Mộng Đầy	DE21YTC10	Lịch sử ĐCSVN	26/07/2023	D71,104	Tối	18h30	3	TL

Lam

TT	Nhóm	CBGD	Lớp	Môn thi	Ngày thi	Phòng thi	Buổi thi	Giờ thi	Số lượng SV	Ghi chú
37	17	Nguyễn Văn Phương	DA22TTA	Triết học Mác-Lênin	26/07/2023	D71,104	Tối	18h30	1	
38	17	Nguyễn Văn Phương	DA22TTB	Triết học Mác-Lênin	26/07/2023	D71,104	Tối	18h30	11	
39	17	Nguyễn Văn Phương	DA22TTD	Triết học Mác-Lênin	26/07/2023	D71,104	Tối	18h30	4	
40	39	Nguyễn Văn Phương	CA22MNA	Triết học Mác-Lênin	26/07/2023	D71,104	Tối	18h30	3	
41	39	Nguyễn Văn Phương	CA22MNB	Triết học Mác-Lênin	26/07/2023	D71,104	Tối	18h30	1	
42	39	Nguyễn Văn Phương	DA22MNA	Triết học Mác-Lênin	26/07/2023	D71,104	Tối	18h30	2	

Ghi chú:

- Sinh viên vào phòng thi phải mang theo bảng tên, không mang điện thoại vào khu vực thi.
- Khi vào phòng thi sinh viên phải hoàn thành học phí theo quy định.
- Sinh viên phải mặc trang phục đúng quy định và có mặt tại phòng thi đúng giờ.

LẬP BẢNG


Nguyễn Thị Linh

TM. HỘI ĐỒNG


Nguyễn Văn Tùng Lâm

Danh Sách Ghi Điểm
Kết thúc học phần-Lần 2
Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

26/8/23

ĐH1.103

Số tín chỉ: Tư tưởng Hồ Chí Minh (180001)

Học phần: 2

Nhóm/Lớp: (15 -)/DA21CKA

CBGD: Nguyễn Phi Công (00110)

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc

26/8/23

Hình thức đánh giá:.....

Phòng thi: ĐH1.103

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đôi tượng SV	Ghi chú
1	111821013	Thạch Ngọc Huy	13/01/2003	Nam							
2	111821029	Đặng Thành Thái	02/10/2003	Nam							
3	111821063	Thạch Hữu Đức	10/10/2002	Nam							

Tổng số sv, hs trên danh sách:.....

Tổng số sv, hs dự đánh giá:

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo:.....

Tổng số tờ:.....

Điểm QT:.....%; Điểm KT:.....%

Trà Vinh, Ngày tháng năm

Cán bộ coi thi 1:.....

Cán bộ ghi điểm:.....

Cán bộ coi thi 2:.....

Cán bộ kiểm tra:.....

Danh Sách Ghi Điểm
Kết thúc học phần-Lần 2
Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Số tín chỉ: Tư tưởng Hồ Chí Minh (180001)

Học phần: 2

Nhóm/Lớp: (15 -)/DA21CKB

CBGD: Nguyễn Phi Công (00110)

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc

.....26/.....8...../.....23.....

Hình thức đánh giá:.....

Phòng thi: D.7.1: 10.3.....

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đôi tượng SV	Ghi chú
1	111821042	Nguyễn Tấn	Quý	08/05/2003	Nam	8,0						
2	111821043	Cao Thuận	Thảo	22/10/2003	Nam							
3	111821050	Lê Hoàng	Huy	22/08/2003	Nam							
4	111821140	Đỗ Thành	Phát	13/12/2003	Nam							

Tổng số sv, hs trên danh sách:.....

Điểm QT:.....%; Điểm KT:.....%

Tổng số sv, hs dự đánh giá:

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo:.....

Tổng số tờ:.....

Trà Vinh, Ngày tháng năm

Cán bộ coi thi 1:.....

Cán bộ ghi điểm:.....

Cán bộ coi thi 2:.....

Cán bộ kiểm tra:.....

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 2

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Số tín chỉ: Tư tưởng Hồ Chí Minh (180001)

Học phần: 2

Nhóm/Lớp: (15 -)/DA22TYB

CBGD: Nguyễn Phi Công (00110)

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc

.....26...../.....7...../.....23.....

Hình thức đánh giá:.....

Phòng thi:.....D7.103.....

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đôi tượng SV	Ghi chú
1	111322150	Thạch Thanh Phong	09/03/1995	Nam							K. có chữ ký

Tổng số sv, hs trên danh sách:.....

Điểm QT:.....%; Điểm KT:.....%

Tổng số sv, hs dự đánh giá:

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo:.....

Trà Vinh, Ngày tháng năm

Tổng số tờ:.....

Cán bộ coi thi 1:.....

Cán bộ ghi điểm:.....

Cán bộ coi thi 2:.....

Cán bộ kiểm tra:.....

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 2

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Số tín chỉ: Tư tưởng Hồ Chí Minh (180001)

Học phần: 2

Nhóm/Lớp: (33 -)/DA21KDA

CBGD: Nguyễn Phi Công (00110)

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc

.....26...../.....8...../.....23.....

Hình thức đánh giá:.....

Phòng thi:.....DTH.103.....

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đôi tượng SV	Ghi chú
1	112121080	Hồ Thị Diễm Trinh	02/01/2003	Nữ							

Tổng số sv, hs trên danh sách:.....

Điểm QT:.....%; Điểm KT:.....%

Tổng số sv, hs dự đánh giá:

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo:.....

Trà Vinh, Ngày tháng năm

Tổng số tờ:.....

Cán bộ coi thi 1:.....

Cán bộ ghi điểm:.....

Cán bộ coi thi 2:.....

Cán bộ kiểm tra:.....

HỘI ĐỒNG THI HỌC KỲ**Danh Sách Ghi Điểm****Kết thúc học phần-Lần 2**

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Số tín chỉ: Tư tưởng Hồ Chí Minh (180001)

Học phần: 2

Nhóm/Lớp: (33 -)/DA21KDB

CBGD: Nguyễn Phi Công (00110)

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc

.....26/.....7.....23.....

Hình thức đánh giá:.....

Phòng thi: D71-103

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đôi tượng SV	Ghi chú
1	112121020	Nguyễn Trung Hậu	16/05/2003	Nam	8,0						

Tổng số sv, hs trên danh sách:.....

Điểm QT:.....%; Điểm KT:.....%

Tổng số sv, hs dự đánh giá:

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo:.....

Trà Vinh, Ngày tháng năm

Tổng số tờ:.....

Cán bộ coi thi 1:.....

Cán bộ ghi điểm:.....

Cán bộ coi thi 2:.....

Cán bộ kiểm tra:.....

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 2

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Số tín chỉ: Tư tưởng Hồ Chí Minh (180001)

Học phần: 2

Nhóm/Lớp: (33 -)/DA21XD

CBGD: Nguyễn Phi Công (00110)

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc

.....26...../.....8...../.....23.....

Hình thức đánh giá:.....

Phòng thi:.....D71-103.....

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đôi tượng SV	Ghi chú
1	111721036	Ngô Kim Bảo	25/05/2003	Nam	—						23

Tổng số sv, hs trên danh sách:.....

Điểm QT:.....%; Điểm KT:.....%

Tổng số sv, hs dự đánh giá:

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo:.....

Tổng số tờ:.....

Trà Vinh, Ngày tháng năm

Cán bộ coi thi 1:.....

Cán bộ ghi điểm:.....

Cán bộ coi thi 2:.....

Cán bộ kiểm tra:.....

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 2

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Số tín chỉ: Tư tưởng Hồ Chí Minh (180001)

Học phần: 2

Nhóm/Lớp: (33 -)/DA21NNAE

CBGD: Nguyễn Phi Công (00110)

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc

.....26/.....7...../.....13.....

Hình thức đánh giá:.....

Phòng thi:.....ĐT1.103.....

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đôi tượng SV	Ghi chú
1	110421156	Lâm Ngọc Mỹ Vy	07/06/2003	Nữ							
2	110421270	Phan Thế Luật	30/09/2001	Nam							

Tổng số sv, hs trên danh sách:.....

Điểm QT:.....%; Điểm KT:.....%

Tổng số sv, hs dự đánh giá:

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo:.....

Trà Vinh, Ngày tháng năm

Tổng số tờ:.....

Cán bộ coi thi 1:.....

Cán bộ ghi điểm:.....

Cán bộ coi thi 2:.....

Cán bộ kiểm tra:.....

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 2

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Số tín chỉ: Tư tưởng Hồ Chí Minh (180001)

Học phần: 2

Nhóm/Lớp: (35 -)/DA20CK

CBGD: Nguyễn Thị Thúy Hằng (CT13)

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc

.....26/.....7...../.....23.....

Hình thức đánh giá:.....

Phòng thi:.....D71.103.....

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đôi tượng SV	Ghi chú
1	111820009	Thạch Kim Hoàng	22/03/2002	Nam							

Tổng số sv, hs trên danh sách:.....

Điểm QT:.....%; Điểm KT:.....%

Tổng số sv, hs dự đánh giá:

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo:.....

Trà Vinh, Ngày tháng năm

Tổng số tờ:.....

Cán bộ coi thi 1:.....

Cán bộ ghi điểm:.....

Cán bộ coi thi 2:.....

Cán bộ kiểm tra:.....

Danh Sách Ghi Điểm
Kết thúc học phần-Lần 2
Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Số tín chỉ: Tư tưởng Hồ Chí Minh (180001)

Học phần: 2

Nhóm/Lớp: (35 -)/DA21KTA

CBGD: Nguyễn Thị Thúy Hằng (CT13)

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc

..... 26 / 7 / 23

Hình thức đánh giá:.....

Phòng thi:..... DT 1.10.3

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đổi tượng SV	Ghi chú
1	111921051	Tô Yến	Nhi	04/01/2003	Nữ							
2	111921108	Nguyễn Thị Cẩm	Tiên	18/11/2003	Nữ	10,0						

Tổng số sv, hs trên danh sách:.....

Điểm QT:.....%; Điểm KT:.....%

Tổng số sv, hs dự đánh giá:

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo:.....

Tổng số tờ:.....

Trà Vinh, Ngày tháng năm

Cán bộ coi thi 1:.....

Cán bộ ghi điểm:.....

Cán bộ coi thi 2:.....

Cán bộ kiểm tra:.....

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 2

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Số tín chỉ: Tự tương Hồ Chí Minh (180001)

Học phần: 2

Nhóm/Lớp: (35 -)/DA21QV

CBGD: Nguyễn Thị Thúy Hằng (CT13)

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc

.....26/.....8...../23.....

Hình thức đánh giá:.....

Phòng thi:.....D71.103.....

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đôi tượng SV	Ghi chú
1	110921043	Võ Ngọc	Trâm	05/10/2003	Nữ							
2	110921055	Nguyễn Thị Kim	Yến	06/06/2003	Nữ							
3	110921135	Phạm Thị Hồng	Yến	27/10/2003	Nữ							

Tổng số sv, hs trên danh sách:.....

Điểm QT:.....%; Điểm KT:.....%

Tổng số sv, hs dự đánh giá:

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo:.....

Tổng số tờ:.....

Trà Vinh, Ngày tháng năm

Cán bộ coi thi 1:.....

Cán bộ ghi điểm:.....

Cán bộ coi thi 2:.....

Cán bộ kiểm tra:.....

Danh Sách Ghi Điểm
Kết thúc học phần-Lần 2
Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Số tín chỉ: Tư tưởng Hồ Chí Minh (180001)

Học phần: 2

Nhóm/Lớp: (35 -)/DA21TTA

CBGD: Nguyễn Thị Thúy Hằng (CT13)

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc

.....26/.....8...../.....23.....

Hình thức đánh giá:.....

Phòng thi:.....D71.103.....

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đổi tượng SV	Ghi chú
1	110121090	Trần Chánh Quý	09/06/2003	Nam							

Tổng số sv, hs trên danh sách:.....

Điểm QT:.....%; Điểm KT:.....%

Tổng số sv, hs dự đánh giá:

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo:.....

Trà Vinh, Ngày tháng năm

Tổng số tờ:.....

Cán bộ coi thi 1:.....

Cán bộ ghi điểm:.....

Cán bộ coi thi 2:.....

Cán bộ kiểm tra:.....

Danh Sách Ghi Điểm
Kết thúc học phần-Lần 2
Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Số tín chỉ: Tư tưởng Hồ Chí Minh (180001)

Học phần: 2

Nhóm/Lớp: (37 -)/DA21LDS

CBGD: Nguyễn Quang Hùng (00589)

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc

.....26/.....7.....23.....

Hình thức đánh giá:.....

Phòng thi:.....D71-103.....

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đổi tượng SV	Ghi chú
1	114121014	Lâm Nguyễn Hân	19/09/2003	Nữ	7,1						
2	114121034	Lê Lâm Ngân	25/10/2003	Nam	4,0						
3	114121082	Đặng Thị Ngọc Hân	29/05/2001	Nữ	9,0						
4	114121134	Lê Huỳnh Dũng	28/05/2003	Nam	0,0						
5	114121237	Trần Thị Cẩm Tú	06/11/2003	Nữ	6,9						

Tổng số sv, hs trên danh sách:.....

Điểm QT:.....%; Điểm KT:.....%

Tổng số sv, hs dự đánh giá:

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo:.....

Trà Vinh, Ngày tháng năm

Tổng số tờ:.....

Cán bộ ghi điểm:.....

Cán bộ coi thi 1:.....

Cán bộ kiểm tra:.....

Cán bộ coi thi 2:.....

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 2

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Số tín chỉ: Tư tưởng Hồ Chí Minh (180001)

Học phần: 2

Nhóm/Lớp: (37 -)/DA21LH

CBGD: Nguyễn Quang Hùng (00589)

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc

.....26/.....7...../.....23.....

Hình thức đánh giá:.....

Phòng thi:.....ĐT1-103.....

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/Mã đề	Chữ ký	Đôi tượng SV	Ghi chú
1	114121209	Nguyễn Thành Lập	10/02/2003	Nam	6,1						

Tổng số sv, hs trên danh sách:.....

Điểm QT:.....%; Điểm KT:.....%

Tổng số sv, hs dự đánh giá:

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo:.....

Trà Vinh, Ngày tháng năm

Tổng số tờ:.....

Cán bộ coi thi 1:.....

Cán bộ ghi điểm:.....

Cán bộ coi thi 2:.....

Cán bộ kiểm tra:.....

Danh Sách Ghi Điểm
Kết thúc học phần-Lần 2
Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Số tín chỉ: Tư tưởng Hồ Chí Minh (180001)

Học phần: 2

Nhóm/Lớp: (37 -)/DA21LHS

CBGD: Nguyễn Quang Hùng (00589)

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc

.....26/.....7.....23.....

Hình thức đánh giá:.....

Phòng thi:.....D71.103.....

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/Mã đề	Chữ ký	Đôi tượng SV	Ghi chú
1	114121109	Kim Sua Sa	Đấy	19/10/2003	Nam	2,5					
2	114121212	Võ Thị Thu	Trình	01/12/2003	Nữ						

Tổng số sv, hs trên danh sách:.....

Điểm QT:.....%; Điểm KT:.....%

Tổng số sv, hs dự đánh giá:

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo:.....

Trà Vinh, Ngày tháng năm

Tổng số tờ:.....

Cán bộ coi thi 1:.....

Cán bộ ghi điểm:.....

Cán bộ coi thi 2:.....

Cán bộ kiểm tra:.....

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 2

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Số tín chỉ: Tư tưởng Hồ Chí Minh (180001)

Học phần: 2

Nhóm/Lớp: (37 -)/DA21QLTN

CBGD: Nguyễn Quang Hùng (00589)

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc

.....26/.....8...../.....23.....

Hình thức đánh giá:.....

Phòng thi:.....D71.103.....

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đổi tượng SV	Ghi chú
1	119121005	Đặng Thị Thanh Mỹ	05/07/2003	Nữ	2,3						

Tổng số sv, hs trên danh sách:.....

Điểm QT:.....%; Điểm KT:.....%

Tổng số sv, hs dự đánh giá:

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo:.....

Trà Vinh, Ngày tháng năm

Tổng số tờ:.....

Cán bộ coi thi 1:.....

Cán bộ ghi điểm:.....

Cán bộ coi thi 2:.....

Cán bộ kiểm tra:.....

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 2

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Số tín chỉ: Tư tưởng Hồ Chí Minh (180001)

Học phần: 2

Nhóm/Lớp: (40 -)/DA21MNB

CBGD: Nguyễn Quang Hùng (00589)

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc

.....26/.....8.....21.....

Hình thức đánh giá:.....

Phòng thi:.....DT1-103.....

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/Mã đề	Chữ ký	Đổi tượng SV	Ghi chú
1	114221099	Nguyễn Thị Ngọc Hà	15/11/2003	Nữ	4,1						
2	114221102	Bùi Thị Trường An	09/12/2003	Nữ	4,2						
3	114221103	Lê Thị Kim Dư	21/02/2003	Nữ	3,2						
4	114221170	Thạch Thị Bích Ngân	17/12/2003	Nữ	2,8						

Tổng số sv, hs trên danh sách:.....

Điểm QT:.....%; Điểm KT:.....%

Tổng số sv, hs dự đánh giá:

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo:.....

Tổng số tờ:.....

Trà Vinh, Ngày tháng năm

Cán bộ coi thi 1:.....

Cán bộ ghi điểm:.....

Cán bộ coi thi 2:.....

Cán bộ kiểm tra:.....

Danh Sách Ghi Điểm
Kết thúc học phần-Lần 2
Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Số tín chỉ: Tư tưởng Hồ Chí Minh (180001)

Học phần: 2

Nhóm/Lớp: (40 -)/DA21THD

CBGD: Nguyễn Quang Hùng (00589)

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc

.....26/.....7...../.....23.....

Hình thức đánh giá:.....

Phòng thi:.....D71-103.....

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/Mã đề	Chữ ký	Đổi tượng SV	Ghi chú
1	114321319	Sơn Thành Tài	10/10/2003	Nam	3,9						
2	114321356	Từ Nguyễn Huỳnh Anh	21/01/2003	Nữ							

Tổng số sv, hs trên danh sách:.....

Điểm QT:.....%; Điểm KT:.....%

Tổng số sv, hs dự đánh giá:

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo:.....

Trà Vinh, Ngày tháng năm

Tổng số tờ:.....

Cán bộ coi thi 1:.....

Cán bộ ghi điểm:.....

Cán bộ coi thi 2:.....

Cán bộ kiểm tra:.....

Danh Sách Ghi Điểm
Kết thúc học phần-Lần 2
Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Số tín chỉ: Tư tưởng Hồ Chí Minh (180001)

Học phần: 2

Nhóm/Lớp: (40 -)/DA21KTHY

CBGD: Nguyễn Quang Hùng (00589)

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc

.....26/.....7/.....23.....

Hình thức đánh giá:.....

Phòng thi:.....D.7.1-103.....

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Đang	Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/Mã đề	Chữ ký	Đổi tượng SV	Ghi chú
1	118421003	Cao Thị Ngọc	Đang	18/06/2002	Nữ	1,9						

Tổng số sv, hs trên danh sách:.....

Điểm QT:.....%; Điểm KT:.....%

Tổng số sv, hs dự đánh giá:

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo:.....

Tổng số tờ:.....

Trà Vinh, Ngày tháng năm

Cán bộ coi thi 1:.....

Cán bộ ghi điểm:.....

Cán bộ coi thi 2:.....

Cán bộ kiểm tra:.....

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 2

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Số tín chỉ: Tư tưởng Hồ Chí Minh (180001)

Học phần: 2

Nhóm/Lớp: (43 -)/DA21KTB

CBGD: Nguyễn Phi Công (00110)

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc

.....26/.....8.....23.....

Hình thức đánh giá:.....

Phòng thi:.....D71-103.....

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đổi tượng SV	Ghi chú
1	111921008	Lê Nguyễn Thùy Dung	21/11/2003	Nữ	8,5						
2	111921024	Nguyễn Văn Kiên	18/11/2003	Nam	8,5						
3	111921103	Võ Thị Yến Nhi	26/08/2003	Nữ	9,0						
4	111921112	Nguyễn Thị Phương Trà	20/09/2003	Nữ	9,0						
5	111921115	Ngô Thị Văn Ý	05/05/2003	Nữ	8,5						
6	111921147	Trần Ngọc Như Ý	04/06/2003	Nữ	9,0						
7	111921198	Trần Thị Hồng	17/10/2003	Nữ	8,5						

Tổng số sv, hs trên danh sách:.....

Điểm QT:.....%; Điểm KT:.....%

Tổng số sv, hs dự đánh giá:

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo:.....

Trà Vinh, Ngày tháng năm

Tổng số tờ:.....

Cán bộ coi thi 1:.....

Cán bộ ghi điểm:.....

Cán bộ coi thi 2:.....

Cán bộ kiểm tra:.....

Danh Sách Ghi Điểm
Kết thúc học phần-Lần 2
Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Số tín chỉ: Tư tưởng Hồ Chí Minh (180001)

Học phần: 2

Nhóm/Lớp: (43 -)/DA21NN

CBGD: Nguyễn Phi Công (00110)

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc

.....26/.....7...../.....23.....

Hình thức đánh giá:.....

Phòng thi:.....D71-103.....

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/Mã đề	Chữ ký	Đổi tượng SV	Ghi chú
1	114721018	Đoàn Thi Sĩ	07/07/2003	Nam	—						
2	114721020	Trần Vũ Luân	21/07/2003	Nam	8,5						

Tổng số sv, hs trên danh sách:.....

Điểm QT:.....%; Điểm KT:.....%

Tổng số sv, hs dự đánh giá:

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo:.....

Trà Vinh, Ngày tháng năm

Tổng số tờ:.....

Cán bộ coi thi 1:.....

Cán bộ ghi điểm:.....

Cán bộ coi thi 2:.....

Cán bộ kiểm tra:.....

HỘI ĐỒNG THI HỌC KỲ**Danh Sách Ghi Điểm****Kết thúc học phần-Lần 2**

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Số tín chỉ: Tư tưởng Hồ Chí Minh (180001)

Học phần: 2

Nhóm/Lớp: (51 -)/DA21QKDA

CBGD: Phan Hữu Tài (00339)

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc

.....26/.....7...../.....23.....

Hình thức đánh giá:.....

Phòng thi:.....D81-104.....

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Thư	Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/Mã đề	Chữ ký	Đôi tượng SV	Ghi chú
1	112221126	Võ Hồng Anh	Thư	09/05/2003	Nữ							

Tổng số sv, hs trên danh sách:.....

Điểm QT:.....%; Điểm KT:.....%

Tổng số sv, hs dự đánh giá:

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo:.....

Trà Vinh, Ngày tháng năm

Tổng số tờ:.....

Cán bộ coi thi 1:.....

Cán bộ ghi điểm:.....

Cán bộ coi thi 2:.....

Cán bộ kiểm tra:.....

Danh Sách Ghi Điểm
Kết thúc học phần-Lần 2
Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Số tín chỉ: Tư tưởng Hồ Chí Minh (180001)

Học phần: 2

Nhóm/Lớp: (55 -)/DA21TTB

CBGD: Nguyễn Phi Công (00110)

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc

.....26 / 8 / 23.....

Hình thức đánh giá:.....

Phòng thi:.....ĐT1-104.....

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đôi tượng SV	Ghi chú
1	110121187	Trần Minh Phát	28/02/2003	Nam							

Tổng số sv, hs trên danh sách:.....

Điểm QT:.....%; Điểm KT:.....%

Tổng số sv, hs dự đánh giá:

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo:.....

Trà Vinh, Ngày tháng năm

Tổng số tờ:.....

Cán bộ coi thi 1:.....

Cán bộ ghi điểm:.....

Cán bộ coi thi 2:.....

Cán bộ kiểm tra:.....

Danh Sách Ghi Điểm
Kết thúc học phần-Lần 2
Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Số tín chỉ: Tư tưởng Hồ Chí Minh (180001)

Học phần: 2

Nhóm/Lớp: (55 -)/DA21QKDB

CBGD: Nguyễn Phi Công (00110)

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc

.....26/.....8...../.....21.....

Hình thức đánh giá:.....

Phòng thi: D81.104.....

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đổi tượng SV	Ghi chú
1	112221020	Thái Ngọc	Giàu	16/01/2003	Nữ	—						
2	112221056	Huỳnh Hoàng	Minh	14/06/2001	Nam	—						
3	112221057	Huỳnh Khánh	Minh	05/11/2003	Nam	9,0						

Tổng số sv, hs trên danh sách:.....

Điểm QT:.....%; Điểm KT:.....%

Tổng số sv, hs dự đánh giá:

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo:.....

Trà Vinh, Ngày tháng năm

Tổng số tờ:.....

Cán bộ coi thi 1:.....

Cán bộ ghi điểm:.....

Cán bộ coi thi 2:.....

Cán bộ kiểm tra:.....

Danh Sách Ghi Điểm
Kết thúc học phần-Lần 2
Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Số tín chỉ: Tư tưởng Hồ Chí Minh (180001)

Học phần: 2

Nhóm/Lớp: (57 -)/DA21QLTD

CBGD: Nguyễn Phi Công (00110)

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc

.....26/.....8/.....21.....

Hình thức đánh giá:.....

Phòng thi:.....D71.104.....

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/Mã đề	Chữ ký	Đổi tượng SV	Ghi chú
1	117821012	Phan Lê Nhật Tân	13/01/2003	Nam							Ko có DS

Tổng số sv, hs trên danh sách:.....

Điểm QT:.....%; Điểm KT:.....%

Tổng số sv, hs dự đánh giá:

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo:.....

Tổng số tờ:.....

Trà Vinh, Ngày tháng năm

Cán bộ coi thi 1:.....

Cán bộ ghi điểm:.....

Cán bộ coi thi 2:.....

Cán bộ kiểm tra:.....

HỘI ĐỒNG THI HỌC KỲ**Danh Sách Ghi Điểm****Kết thúc học phần-Lần 2**

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Số tín chỉ: Tư tưởng Hồ Chí Minh (180001)

Học phần: 2

Nhóm/Lớp: (57 -)/DA21TTA

CBGD: Nguyễn Phi Công (00110)

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc

.....26/...../.....23.....

Hình thức đánh giá:.....

Phòng thi:.....ĐT1-104.....

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đổi tượng SV	Ghi chú
1	110121010	Cao Nguyễn Hải	Đã	25/09/2003	Nam						
2	110121015	Nguyễn Anh	Đức	28/11/2003	Nam						
3	110121065	Trình Vinh	Nghị	26/03/2003	Nam						
4	110121084	Sơn Sô	Phon	14/02/2003	Nam						
5	110121098	Phạm Quang	Tân	17/02/2003	Nam						
6	110121245	Huỳnh Khải	Vinh	11/05/2003	Nam						

Tổng số sv, hs trên danh sách:.....

Điểm QT:.....%; Điểm KT:.....%

Tổng số sv, hs dự đánh giá:

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo:.....

Tổng số tờ:.....

Trà Vinh, Ngày tháng năm

Cán bộ coi thi 1:.....

Cán bộ ghi điểm:.....

Cán bộ coi thi 2:.....

Cán bộ kiểm tra:.....

Danh Sách Ghi Điểm
Kết thúc học phần-Lần 2
Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Số tín chỉ: Tư tưởng Hồ Chí Minh (180001)

Học phần: 2

Nhóm/Lớp: (64 -)/DA20KDHT

CBGD: Lý Thị Mạnh (ML12)

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc

...../...../.....

Hình thức đánh giá:.....

Phòng thi:.....

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/Mã đề	Chữ ký	Đôi tượng SV	Ghi chú
1	112120018	Huỳnh Thái Huy	17/10/2002	Nam							<i>Đã thi</i>

Tổng số sv, hs trên danh sách:.....

Điểm QT:.....%; Điểm KT:.....%

Tổng số sv, hs dự đánh giá:

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo:.....

Trà Vinh, Ngày tháng năm

Tổng số tờ:.....

Cán bộ coi thi 1:.....

Cán bộ ghi điểm:.....

Cán bộ coi thi 2:.....

Cán bộ kiểm tra:.....

HỘI ĐỒNG THI HỌC KỲ**Danh Sách Ghi Điểm****Kết thúc học phần-Lần 2**

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Số tín chỉ: Tư tưởng Hồ Chí Minh (180001)

Học phần: 2

Nhóm/Lớp: (69 -)/DA21NNAA

CBGD: Phan Hữu Tài (00339)

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc

.....26/.....7/.....23.....

Hình thức đánh giá:.....

Phòng thi:.....D71.104.....

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/Mã đề	Chữ ký	Đôi tượng SV	Ghi chú
1	110421106	Trần Lê Anh Tuấn	02/08/2003	Nam							

Tổng số sv, hs trên danh sách:.....

Điểm QT:.....%; Điểm KT:.....%

Tổng số sv, hs dự đánh giá:

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo:.....

Trà Vinh, Ngày tháng năm

Tổng số tờ:.....

Cán bộ coi thi 1:.....

Cán bộ ghi điểm:.....

Cán bộ coi thi 2:.....

Cán bộ kiểm tra:.....

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 2

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Số tín chỉ: Tư tưởng Hồ Chí Minh (180001)

Học phần: 2

Nhóm/Lớp: (69 -)/DA21NNAB

CBGD: Phan Hữu Tài (00339)

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc

.....26/.....8/.....23.....

Hình thức đánh giá:.....

Phòng thi:.....771.104.....

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đổi tượng SV	Ghi chú
1	110421168	Huỳnh Lê Kim Yến	02/12/2003	Nữ							

Tổng số sv, hs trên danh sách:.....

Điểm QT:.....%; Điểm KT:.....%

Tổng số sv, hs dự đánh giá:

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo:.....

Trà Vinh, Ngày tháng năm

Tổng số tờ:.....

Cán bộ coi thi 1:.....

Cán bộ ghi điểm:.....

Cán bộ coi thi 2:.....

Cán bộ kiểm tra:.....

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 2

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Số tín chỉ: Tư tưởng Hồ Chí Minh (180001)

Học phần: 2

Nhóm/Lớp: (69 -)/DA21THB

CBGD: Phan Hữu Tài (00339)

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc

.....26...../.....8...../.....23.....

Hình thức đánh giá:.....

Phòng thi:.....Đ81.104.....

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/Mã đề	Chữ ký	Đổi tượng SV	Ghi chú
1	114321148	Trần Thị Kiều Trình	18/02/2003	Nữ							

Tổng số sv, hs trên danh sách:.....

Điểm QT:.....%; Điểm KT:.....%

Tổng số sv, hs dự đánh giá:

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo:.....

Trà Vinh, Ngày tháng năm

Tổng số tờ:.....

Cán bộ coi thi 1:.....

Cán bộ ghi điểm:.....

Cán bộ coi thi 2:.....

Cán bộ kiểm tra:.....

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 2

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Số tín chỉ: Tư tưởng Hồ Chí Minh (180001)

Học phần: 2

Nhóm/Lớp: (69 -)/DA21QLTD

CBGD: Phan Hữu Tài (00339)

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc

.....16...../7...../23.....

Hình thức đánh giá:.....

Phòng thi:.....D71-104.....

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đổi tượng SV	Ghi chú
1	117821028	Nguyễn Công	Hưng	18/02/2003	Nam							
2	117821032	Hứa Kim	Bửu	21/07/2003	Nam							
3	117821038	Nguyễn Hoàng	Phúc	18/06/2003	Nam							

Tổng số sv, hs trên danh sách:.....

Điểm QT:.....%; Điểm KT:.....%

Tổng số sv, hs dự đánh giá:

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo:.....

Trà Vinh, Ngày tháng năm

Tổng số tờ:.....

Cán bộ coi thi 1:.....

Cán bộ ghi điểm:.....

Cán bộ coi thi 2:.....

Cán bộ kiểm tra:.....

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 2

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Số tín chỉ: Tư tưởng Hồ Chí Minh (180001)

Học phần: 2

Nhóm/Lớp: (76 -)/DA21XD

CBGD: Nguyễn Quang Hùng (00589)

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc

.....26...../7...../23.....

Hình thức đánh giá:.....

Phòng thi:.....ĐT1.104.....

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đôi tượng SV	Ghi chú
1	111721005	Võ Nguyễn Gia	Huy	20/04/2003	Nam	<u>2,9</u>						
2	111721009	Trần Tuấn	Kiệt	15/03/2003	Nam	<u>2,6</u>						
3	111721028	Sơn Khem Ma	Ra	09/11/2003	Nam	<u>2,7</u>						

Tổng số sv, hs trên danh sách:.....

Điểm QT:.....%; Điểm KT:.....%

Tổng số sv, hs dự đánh giá:

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo:.....

Tổng số tờ:.....

Trà Vinh, Ngày tháng năm

Cán bộ coi thi 1:.....

Cán bộ ghi điểm:.....

Cán bộ coi thi 2:.....

Cán bộ kiểm tra:.....

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 2

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Số tín chỉ: Chủ nghĩa xã hội khoa học (180052)

Học phần: 2

Nhóm/Lớp: (08 -)/DA21NNAC

CBGD: Nguyễn Thị Ái Mỹ (00338)

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc

...../...../.....

Hình thức đánh giá:.....

Phòng thi:.....

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/Mã đề	Chữ ký	Đôi tượng SV	Ghi chú
1	110421063	Kim Phene	04/08/2002	Nam							

Tổng số sv, hs trên danh sách:.....

Điểm QT:.....%; Điểm KT:.....%

Tổng số sv, hs dự đánh giá:

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo:.....

Tổng số tờ:.....

Trà Vinh, Ngày tháng năm

Cán bộ coi thi 1:.....

Cán bộ ghi điểm:.....

Cán bộ coi thi 2:.....

Cán bộ kiểm tra:.....

Danh Sách Ghi Điểm
Kết thúc học phần-Lần 2
Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Số tín chỉ: Chủ nghĩa xã hội khoa học (180052)

Học phần: 2

Nhóm/Lớp: (08 -)/DA21QTNH

CBGD: Nguyễn Thị Ái Mỹ (00338)

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc

.....26 / 8 / 23.....

Hình thức đánh giá:.....

Phòng thi: D71-104.....

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đổi tượng SV	Ghi chú
1	119021008	Thạch Uyển Nhi	22/02/2003	Nữ	<u>6,5</u>						

Tổng số sv, hs trên danh sách:.....

Điểm QT:.....%; Điểm KT:.....%

Tổng số sv, hs dự đánh giá:

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo:.....

Trà Vinh, Ngày tháng năm

Tổng số tờ:.....

Cán bộ coi thi 1:.....

Cán bộ ghi điểm:.....

Cán bộ coi thi 2:.....

Cán bộ kiểm tra:.....

HỘI ĐỒNG THI HỌC KỲ**Danh Sách Ghi Điểm****Kết thúc học phần-Lần 2**

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Số tín chỉ: Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam (180053)

Học phần: 2

Nhóm/Lớp: (47_4 -)/DA18PHCN

CBGD: Trần Mộng Đây (00337)

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc

.....26...../.....7...../.....23.....

Hình thức đánh giá:.....

Phòng thi:.....D81-104.....

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/Mã đề	Chữ ký	Đôi tượng SV	Ghi chú
1	117318074	Nguyễn Tấn Thành	09/07/2000	Nam	8,2						

Tổng số sv, hs trên danh sách:.....

Điểm QT:.....%; Điểm KT:.....%

Tổng số sv, hs dự đánh giá:

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo:.....

Trà Vinh, Ngày tháng năm

Tổng số tờ:.....

Cán bộ coi thi 1:.....

Cán bộ ghi điểm:.....

Cán bộ coi thi 2:.....

Cán bộ kiểm tra:.....

HỘI ĐỒNG THI HỌC KỲ**Danh Sách Ghi Điểm****Kết thúc học phần-Lần 2**

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Số tín chỉ: Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam (180053)

Học phần: 2

Nhóm/Lớp: (47_4 -)/DA19CK

CBGD: Trần Mộng Đây (00337)

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc

.....26...../.....8...../23.....

Hình thức đánh giá:.....

Phòng thi: D81-104

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đổi tượng SV	Ghi chú
1	111819054	Rôm Văn Niên	16/10/2000	Nam							NL

Tổng số sv, hs trên danh sách:.....

Điểm QT:.....%; Điểm KT:.....%

Tổng số sv, hs dự đánh giá:

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo:.....

Trà Vinh, Ngày tháng năm

Tổng số tờ:.....

Cán bộ coi thi 1:.....

Cán bộ ghi điểm:.....

Cán bộ coi thi 2:.....

Cán bộ kiểm tra:.....

HỘI ĐỒNG THI HỌC KỲ**Danh Sách Ghi Điểm****Kết thúc học phần-Lần 2**

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Số tín chỉ: Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam (180053)

Học phần: 2

Nhóm/Lớp: (47_4 -)/DA20QTKS

CBGD: Trần Mộng Đây (00337)

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc

.....26/.....8.....23.....

Hình thức đánh giá:.....

Phòng thi:.....D71.104.....

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/Mã đề	Chữ ký	Đổi tượng SV	Ghi chú
1	118920047	Lê Thị Bảo Khanh	10/04/2002	Nữ							NL

Tổng số sv, hs trên danh sách:.....

Điểm QT:.....%; Điểm KT:.....%

Tổng số sv, hs dự đánh giá:

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo:.....

Tổng số tờ:.....

Trà Vinh, Ngày tháng năm

Cán bộ coi thi 1:.....

Cán bộ ghi điểm:.....

Cán bộ coi thi 2:.....

Cán bộ kiểm tra:.....

HỘI ĐỒNG THI HỌC KỲ**Danh Sách Ghi Điểm****Kết thúc học phần-Lần 2**

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Số tín chỉ: Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam (180053)

Học phần: 2

Nhóm/Lớp: (56 -)/DE21YTC10

CBGD: Trần Mộng Đây (00337)

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc

.....26...../.....8...../.....23.....

Hình thức đánh giá:.....

Phòng thi: D71-104

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/Mã đề	Chữ ký	Đối tượng SV	Ghi chú
1	136121005	Nguyễn Văn	Bằng	01/01/1984	Nam	✓						NL
2	136121007	Lâm Ngọc	Tiến	20/11/1991	Nam	✓						NL
3	136121014	Dương Thị Diệp	Sương	07/02/1994	Nữ	✓						NL

Tổng số sv, hs trên danh sách:.....

Điểm QT:.....%; Điểm KT:.....%

Tổng số sv, hs dự đánh giá:

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo:.....

Tổng số tờ:.....

Trà Vinh, Ngày tháng năm

Cán bộ coi thi 1:.....

Cán bộ ghi điểm:.....

Cán bộ coi thi 2:.....

Cán bộ kiểm tra:.....

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 2

Học kỳ 1 - Năm học 2022 - 2023

Số tín chỉ: Triết học Mác - Lênin (180050)

Học phần: 3

Nhóm/Lớp: (17 -)/DA22TTA

CBGD: Nguyễn Văn Phương (00341)

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc

.....26...../.....7...../.....23.....

Hình thức đánh giá:.....

Phòng thi:.....Đ81.104.....

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đổi tượng SV	Ghi chú
1	110122036	Lê Hoàng Bảo	14/10/2004	Nam							

Tổng số sv, hs trên danh sách:.....

Điểm QT:.....%; Điểm KT:.....%

Tổng số sv, hs dự đánh giá:

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo:.....

Trà Vinh, Ngày tháng năm

Tổng số tờ:.....

Cán bộ coi thi 1:.....

Cán bộ ghi điểm:.....

Cán bộ coi thi 2:.....

Cán bộ kiểm tra:.....

Danh Sách Ghi Điểm
Kết thúc học phần-Lần 2
Học kỳ 1 - Năm học 2022 - 2023

Số tín chỉ: Triết học Mác - Lênin (180050)

Học phần: 3

Nhóm/Lớp: (17 -)/DA22TTB

CBGD: Nguyễn Văn Phương (00341)

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc

.....26/7/23.....

Hình thức đánh giá:.....

Phòng thi: DTA-104.....

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đổi tượng SV	Ghi chú
1	110122110	Phạm Công Luận	06/04/2004	Nam	—						
2	110122114	Dương Văn Minh	05/04/2004	Nam	—						
3	110122120	Huỳnh Lê Thảo Ngân	24/12/2004	Nữ	9,3						
4	110122129	Hồ Văn Minh Nhật	28/05/2004	Nam	3,8						
5	110122132	Trần Nguyễn Phương Nhi	23/06/2004	Nữ	—						
6	110122151	Nguyễn Thị Mỹ Quyên	24/02/2004	Nữ	8,3						
7	110122156	Châu Vĩnh Thái	24/12/2004	Nam	—						
8	110122224	Nguyễn Anh Huy	29/03/2004	Nam	—						
9	110122229	Huỳnh Quốc Lâm	19/11/2004	Nam	—						
10	110122230	Nguyễn Thành Lợi	10/05/2004	Nam	4,0						
11	110122232	Thạch Minh	25/03/2003	Nam	9,2						

Tổng số sv, hs trên danh sách:.....

Điểm QT:.....%; Điểm KT:.....%

Tổng số sv, hs dự đánh giá:

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo:.....

Tổng số tờ:.....

Trà Vinh, Ngày tháng năm

Cán bộ coi thi 1:.....

Cán bộ ghi điểm:.....

Cán bộ coi thi 2:.....

Cán bộ kiểm tra:.....

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 2

Học kỳ 1 - Năm học 2022 - 2023

Số tín chỉ: Triết học Mác - Lênin (180050)

Học phần: 3

Nhóm/Lớp: (17 -)/DA22TTD

CBGD: Nguyễn Văn Phương (00341)

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc

.....26...../.....7...../.....23.....

Hình thức đánh giá:.....

Phòng thi:.....D11-104.....

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đổi tượng SV	Ghi chú
1	110122057	Châu Huỳnh	Duy	21/11/2004	Nam							
2	110122084	Đỗ Thành	Huy	22/11/2003	Nam							
3	110122085	Nguyễn Vũ Gia	Huy	19/02/2004	Nam							
4	110122245	Trần Thiện	Thông	04/12/2004	Nam							

Tổng số sv, hs trên danh sách:.....

Điểm QT:.....%; Điểm KT:.....%

Tổng số sv, hs dự đánh giá:

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo:.....

Trà Vinh, Ngày tháng năm

Tổng số tờ:.....

Cán bộ ghi điểm:.....

Cán bộ coi thi 1:.....

Cán bộ coi thi 2:.....

Cán bộ kiểm tra:.....

Danh Sách Ghi Điểm
Kết thúc học phần-Lần 2
Học kỳ 1 - Năm học 2022 - 2023

Số tín chỉ: Triết học Mác - Lênin (180050)

Học phần: 3

Nhóm/Lớp: (39 -)/CA22MNA

CBGD: Nguyễn Văn Phương (00341)

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc

.....26/.....8/.....23.....

Hình thức đánh giá:.....

Phòng thi:.....D71.104.....

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đổi tượng SV	Ghi chú
1	214222050	Lư Thuý Ái	27/06/2004	Nữ							
2	214222067	Nguyễn Đoàn Bách Khoa	14/08/2004	Nữ	4,0						
3	214222077	Nguyễn Thị Diễm Phúc	25/02/2004	Nữ							

Tổng số sv, hs trên danh sách:.....

Điểm QT:.....%; Điểm KT:.....%

Tổng số sv, hs dự đánh giá:

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo:.....

Tổng số tờ:.....

Trà Vinh, Ngày tháng năm

Cán bộ coi thi 1:.....

Cán bộ ghi điểm:.....

Cán bộ coi thi 2:.....

Cán bộ kiểm tra:.....

HỘI ĐỒNG THI HỌC KỲ**Danh Sách Ghi Điểm****Kết thúc học phần-Lần 2**

Học kỳ 1 - Năm học 2022 - 2023

Số tín chỉ: Triết học Mác - Lênin (180050)

Học phần: 3

Nhóm/Lớp: (39 -)/CA22MNB

CBGD: Nguyễn Văn Phương (00341)

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc

.....26...../.....8...../.....23.....

Hình thức đánh giá:.....

Phòng thi:.....D71-107.....

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đôi tượng SV	Ghi chú
1	214222043	Phạm Thanh Trúc	20/03/2004	Nữ							

Tổng số sv, hs trên danh sách:.....

Điểm QT:.....%; Điểm KT:.....%

Tổng số sv, hs dự đánh giá:

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo:.....

Trà Vinh, Ngày tháng năm

Tổng số tờ:.....

Cán bộ coi thi 1:.....

Cán bộ ghi điểm:.....

Cán bộ coi thi 2:.....

Cán bộ kiểm tra:.....

HỘI ĐỒNG THI HỌC KỲ**Danh Sách Ghi Điểm****Kết thúc học phần-Lần 2**

Học kỳ 1 - Năm học 2022 - 2023

Số tín chỉ: Triết học Mác - Lênin (180050)

Học phần: 3

Nhóm/Lớp: (39 -)/DA22MNA

CBGD: Nguyễn Văn Phương (00341)

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc

.....26...../.....8...../.....23.....

Hình thức đánh giá:.....

Phòng thi:.....ĐF1-104.....

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/Mã đề	Chữ ký	Đổi tượng SV	Ghi chú
1	114222002	Nguyễn Hồ Ngọc Lan	Anh	05/10/2004	Nữ	8,8						
2	114222068	Lê Thị Ánh	Hồng	04/03/2003	Nữ							

Tổng số sv, hs trên danh sách:.....

Điểm QT:.....%; Điểm KT:.....%

Tổng số sv, hs dự đánh giá:

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo:.....

Trà Vinh, Ngày tháng năm

Tổng số tờ:.....

Cán bộ coi thi 1:.....

Cán bộ ghi điểm:.....

Cán bộ coi thi 2:.....

Cán bộ kiểm tra:.....